

Hà Nội, ngày 07 tháng 04 năm 2022

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HÀ NỘI
Năm 2021**

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội**
- Giấy chứng nhận ĐKDN số 0100106803 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 15 ngày 25 tháng 10 năm 2021
- Vốn điều lệ: 145.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ trụ sở chính: số 24-26 phố Trần Nhật Duật, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 0243.8253825 Fax: 0243.8282601
- Email: thucphamhanoi@haprogroup.vn
- Website: www.thucphamhanoi.com.vn
- Mã cổ phiếu: HAF
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội là Doanh nghiệp cổ phần hóa từ Công ty TNHH một thành viên Thực phẩm Hà Nội thuộc Tổng công ty Thương mại Hà Nội theo Quyết định số 2098/QĐ-UBND ngày 18/4/2014 của UBND Thành phố Hà Nội;

Công ty TNHH một thành viên Thực phẩm Hà Nội tiền thân là Công ty Thực phẩm Hà Nội được thành lập ngày 10/7/1957 và thành lập lại theo Quyết định số 490/QĐ-UB ngày 26/01/1993 của UBND Thành phố Hà Nội;

Ngày 23/8/2004, UBND Thành phố Hà Nội có Quyết định số 134/2004/QĐ-UB về việc chuyển Công ty Thực phẩm Hà Nội thành Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Thực phẩm Hà Nội;

Ngày 19/11/2012 UBND Thành phố Hà Nội có Quyết định số 5357/QĐ-UBND về việc chuyển Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Thực phẩm Hà Nội thành Công ty TNHH một thành viên Thực phẩm Hà Nội;

Ngày 13/11/2014 UBND Thành phố Hà Nội có quyết định số 5965/QĐ-UBND Quyết định về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp và phương án cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Thực phẩm Hà Nội thuộc Tổng công ty Thương mại Hà Nội;

Ngày 01/6/2015 UBND Thành phố Hà Nội có quyết định số 2449/QĐ-UBND Quyết định về việc chuyển công ty TNHH một thành viên Thực phẩm Hà Nội thuộc Tổng công ty Thương mại Hà Nội thành Công ty cổ phần.

Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận doanh nghiệp số 0100106803 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội đăng ký lần đầu ngày 30/6/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08 tháng 12 năm 2015.

Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty gồm: Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt; Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản, Bán buôn, bán lẻ hàng Thực phẩm, công nghệ phẩm, kinh doanh bất động sản...

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

** Ngành nghề kinh doanh:*

- Thương mại:

+ Hệ thống bán lẻ: Công ty chú trọng đầu tư phát triển hệ thống bán lẻ hiện đại theo mô hình Haprofood: số 9 Lê Quý Đôn, 24 Trần Nhật Duật, 9-11 Ngõ Thổ Quan, 13 Hàn Thuyên...Hàng hóa bán lẻ đa dạng gồm các mặt hàng thực phẩm chế biến, đồ uống, bánh kẹo, phi thực phẩm, thực phẩm nhập khẩu cao cấp.

+ Hệ thống phân phối: làm đại lý chuyên phân phối các sản phẩm của các Nhà sản xuất như: Công ty Dầu thực vật Tường An, Công ty Dầu thực vật Tân Bình, Sữa Physiolac,...Các sản phẩm chính gồm: dầu ăn, bơ, sữa, bánh kẹo, đồ hộp, nem,...và các sản phẩm thực phẩm chế biến khác được phân phối tới các nhà hàng, các hệ thống siêu thị, chợ đầu mối trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Sản xuất: Công ty liên kết sản xuất các sản phẩm thực phẩm, thực phẩm chế biến có chất lượng cao, đảm bảo VSATTP, mang đậm hương vị truyền thống như: Giò lụa, giò bò, giò xào,...

- Bất động sản đầu tư: nghiên cứu, quy hoạch phát triển hệ thống mạng lưới bán lẻ, triển khai dịch vụ, đầu tư, khai thác các cơ sở nhà đất nằm trong quy hoạch của Công ty. Khai thác cho thuê văn phòng, kho hàng,...Lập dự án, tổ chức thực hiện đầu tư xây dựng các dự án và khai thác các dự án sau đầu tư, nâng cao hạ tầng thương mại bán lẻ của Công ty.

** Địa bàn kinh doanh:* Hoạt động kinh doanh chính của Công ty thực hiện trên địa bàn các quận nội thành của Thành phố Hà Nội.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

3.1 Mô hình quản trị doanh nghiệp:

Công ty Cổ phần Thực phẩm Hà Nội hoạt động theo mô hình quản trị của Công ty đại chúng niêm yết, mô hình quản trị của Công ty bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban Kiểm soát
- Ban Giám đốc điều hành
- Các Phòng ban chức năng
- Các Đơn vị trực thuộc

3.2 Cơ cấu bộ máy quản lý: (Sơ đồ kèm theo)

3.3 Các Công ty con, Công ty liên kết:

3.3.1 Các Công ty con:

a) Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Bắc Qua:

Địa chỉ: Số 19 Hàng Khoai, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 39290408

Fax: (024) 39290684

Vốn điều lệ: 42.000.000 đồng (Bốn mươi hai tỷ đồng)

Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Đầu tư, xây dựng, kinh doanh kỹ thuật trung tâm thương mại; quản lý, khai thác, vận hành các dịch vụ trung tâm thương mại, văn phòng, kho hàng, gara ô tô; kinh doanh bất động sản...

Tỷ lệ nắm giữ của Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội tại ngày 31/12/2021 là: 53,61% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Bắc Qua, tương đương 22.514.260.000 đồng.

Tình hình hoạt động: Hiện tại Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Bắc Qua vẫn đang trong quá trình thực hiện các thủ tục đầu tư, xây dựng dự án tại địa điểm 19 Hàng Khoai.

b) Công ty cổ phần Thương mại Lãng Yên:

Địa chỉ: Số 21 Trần Khánh Dư, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (024) 39727650

Fax: (024) 39727649

Vốn điều lệ: 40.000.000.000 đồng (Bốn mươi tỷ đồng)

Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: kinh doanh văn phòng cho thuê; xây dựng kinh doanh kỹ thuật hạ tầng trung tâm thương mại; quản lý, khai thác, vận hành các dịch vụ trung tâm thương mại, văn phòng, kho hàng, gara ô tô; kinh doanh bất động sản,...

Tỷ lệ nắm giữ của Công ty Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội tại ngày 31/12/2021 là 51% vốn điều lệ tương đương 20.400.000.000 đồng.

Tình hình hoạt động: Hiện tại Công ty CP Thương mại Lãng Yên đang thực hiện các thủ tục để triển khai đầu tư xây dựng dự án tại địa điểm 21 Trần Khánh Dư.

3.2.2 Các Công ty liên kết:

a) Công ty cổ phần Sản xuất kinh doanh Gia súc gia cầm:

Địa chỉ: KCN Hapro, Lệ Chi, Gia Lâm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 39726505

Fax: (024) 39726512

Vốn điều lệ: 47.250.000.000 đồng

Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: sản xuất, chế biến thực phẩm, thực phẩm đông lạnh, suất ăn công nghiệp, thực phẩm đóng hộp; Giết mổ gia súc, gia cầm; bảo quản thực phẩm lạnh và cho thuê kho lạnh; sản xuất thu mua chế biến rau củ quả; kinh doanh hàng nông sản, thực phẩm; xuất khẩu, nhập khẩu các sản phẩm nông sản, thực phẩm chế biến...

Tỷ lệ nắm giữ của Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội tại ngày 31/12/2021 là: 37,04% vốn điều lệ tương đương 17.500.000.000 đồng.

b) Công ty cổ phần Âm thực Hà Nội:

Địa chỉ: 24-26 Trần Nhật Duật, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 36241309

Fax: (024) 36241309

Vốn điều lệ: 2.000.000.000 đồng

Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống lưu động, Bán buôn đồ uống, Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán buôn, bán lẻ thực phẩm; Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột; Kinh doanh vận tải hành

khách theo hợp đồng; Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...).

Tỷ lệ nắm giữ của Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội tại ngày 31/12/2021: 20% vốn điều lệ tương đương 400.000.000 đồng.

c) Công ty cổ phần SXCB Thực phẩm Hà Nội:

Địa chỉ: 24-26 Trần Nhật Duật, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 32668073

Vốn điều lệ: 7.100.000.000 đồng

Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Sản xuất các loại bánh từ bột; Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt; Chế biến và bảo quản rau quả; Sản xuất dăm các loại; Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn; Bán buôn thực phẩm; Bán lẻ lương thực, thực phẩm; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa.

Tỷ lệ nắm giữ của Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội tại ngày 31/12/2021: 25% vốn điều lệ tương đương 1.775.000.000 đồng (trong đó đã góp bằng giá trị TSCĐ 1.073.049.254).

4. Định hướng phát triển:

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Tập trung phát triển ngành nghề kinh doanh thương mại là hoạt động cốt lõi của Công ty. Đầu tư chậm, chắc, có chiều sâu, có trọng tâm, không dàn trải; ưu tiên phát triển mạng lưới phân phối, bán lẻ tại khu vực nội thành Hà Nội và các khu vực có mức sống cao.

- Tuyển dụng, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao đảm bảo thúc đẩy hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Đa dạng hóa và nâng cao chất lượng nguồn hàng (đặc biệt là hàng thực phẩm nhập khẩu, hàng Việt Nam chất lượng cao), mẫu mã sản phẩm và dịch vụ.

- Đẩy mạnh hoạt động phân phối, phát luồng hàng hóa một cách chuyên nghiệp có quy mô.

- Tận dụng mạng lưới, địa điểm đất hiện có để khai thác kinh doanh, theo lĩnh vực phù hợp. Nghiên cứu lập dự án chuyển đổi mục đích sử dụng hoặc nội dung kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả mạng lưới và tạo nguồn lực tài chính cho Công ty.

- Duy trì và phát triển số lượng công việc cho người lao động.

- Xây dựng thương hiệu có uy tín để chiếm thị phần trên thị trường, đưa thương hiệu Thực phẩm Hà Nội trở thành một trong những thương hiệu mạnh trong hoạt động phân phối bán lẻ.

II. Tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2021:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế:

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	% Hoàn thành
Doanh thu và thu nhập khác	205 tỷ đồng	140,5 tỷ đồng	68,53%
Lợi nhuận trước thuế	0,5 tỷ đồng	(1,8) tỷ đồng	N/A
Cổ tức	0		

Năm 2021, Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội nhiều gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 kéo dài. Thành phố Hà Nội thực hiện giãn cách xã hội người dân không được ra đường đã ảnh hưởng lớn tới hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Hoạt động bán lẻ: trong năm 2021, các địa điểm bán lẻ kinh doanh tương đối đồng đều về hình ảnh, nhận diện thương hiệu; hàng hóa phong phú và có chất lượng.

- Hoạt động phân phối, bán buôn của Công ty bị ảnh hưởng khá lớn bởi dịch Covid-19 kéo dài. Thành phố Hà Nội thực hiện giãn cách xã hội người dân không được ra đường. Các cửa hàng kinh doanh dịch vụ ăn uống và thực phẩm đóng cửa dẫn đến hiệu quả kinh doanh không đạt kế hoạch.

- Hoạt động khai thác và quản lý mạng lưới: Đây là hoạt động chịu ảnh hưởng nặng nề nhất bởi đại dịch covid-19. Hầu hết các địa điểm công ty đang quản lý, khai thác không đạt được kết quả theo kế hoạch đã đề ra.

- Hoạt động đầu tư tài chính: Hoạt động triển khai dự án của Công ty CP Thương mại Lãng Yên và Công ty CP Thương mại dịch vụ Bắc Qua đến nay chưa có tiến triển nhiều. Công ty CP Bắc Qua đã thực hiện xong thủ tục để tăng vốn điều lệ. Công ty CP Sản xuất KD Gia súc gia cầm hoạt động còn rất nhiều khó khăn. Công ty CP SXCB thực phẩm Hà Nội là đơn vị được tái cơ cấu từ Xí nghiệp SX chế biến thực phẩm tổng hợp của Công ty hoạt động khó khăn, cổ đông chi phối của Công ty hiện cũng không quan tâm đầu tư phát triển nên Công ty vẫn đang hoạt động cầm chừng. Do vậy các khoản đầu tư tài chính dài hạn của Công ty chưa phát huy hiệu quả.

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1 Danh sách Ban Điều hành:

a) **Ông Ngô Đức Long:** Giám đốc Công ty

Ngày tháng năm sinh: 5/8/1969 Nơi sinh: Hưng Yên

Quốc tịch: Việt Nam

Giấy CMND số: 033069000514 Ngày cấp: 13/10/2015 tại Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi ĐKKH thường trú: Nhà vườn 19, số 1 Nguyễn Huy Tường, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội

Trình độ văn hóa: 10/10

Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ kinh tế; Thạc sỹ Luật

Chức vụ: Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2019: 2.465.000 cổ phần chiếm 17% vốn điều lệ, trong đó: Đại diện sở hữu phần vốn Nhà đầu tư chiến lược Công ty cổ phần Tập đoàn Vàng bạc Đá quý DOJI: 2.465.000 cổ phần, chiếm 17% vốn điều lệ;

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty: Không

- Ông Ngô Đức Long thôi giữ chức vụ Giám đốc Công ty kể từ ngày 01/10/2021.

b) Bà **Nguyễn Ngọc Dung:** Giám đốc Công ty

Ngày tháng năm sinh: 17/02/1979 Nơi sinh: Thái Bình

Quốc tịch: Việt Nam

Giấy CMND số: 034179006291 Ngày cấp: 06/08/2019 tại Cục Cảnh sát QLHC về Trật tự xã hội

Nơi ĐKKH thường trú: 3412 P3 Times City, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Chức vụ: Giám đốc Công ty

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2019: Không

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty: Không

- Bà Nguyễn Ngọc Dung giữ chức vụ Giám đốc Công ty kể từ ngày 01/10/2021.

c) **Ông Chu Việt Cường** - Phó Giám đốc Công ty

Ngày tháng năm sinh: 03/8/1980 Nơi sinh: Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam

Giấy CMND số: 012195462 Cấp ngày: 06/3/2014 tại Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 47 ngõ 23 phố Phan Phù Tiên, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế; Cử nhân Luật.

Chức vụ hiện nay: Phó Giám đốc Công ty

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2019: 1.600 cổ phần, chiếm 0,011% vốn điều lệ

Trong đó: - Sở hữu cá nhân: 1.600 cổ phần, chiếm 0,011% vốn điều lệ

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty: Không

d) **Bà Lê Thị Ngọc Diệp** – Phó Giám đốc

Ngày tháng năm sinh: 13/02/1969

Quốc tịch: Việt Nam

Giấy chứng minh nhân dân: 011292592, Cấp ngày 10/10/2003, tại Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số nhà 35 B3 An Dương, phường Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội

Trình độ văn hóa: 10/10

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Chức vụ hiện nay: Phó Giám đốc Công ty

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2019: 2.100 cổ phần, chiếm 0,014% vốn điều lệ

Trong đó: Sở hữu cá nhân: 2.100 cổ phần, chiếm 0,014% vốn điều lệ

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty: Không

e) **Bà Đinh Thị Chuyên** – Phó Giám đốc

Ngày tháng năm sinh: 13/02/1976

Quốc tịch: Việt Nam

Giấy chứng minh nhân dân: 013060176, Cấp ngày 25/03/2008, tại Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số nhà 2 ngõ 18 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội

Trình độ văn hóa: 10/10

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Chức vụ hiện nay: Phó Giám đốc Công ty

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2020: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

Trong đó: Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty: Không

f) Bà **Nguyễn Kim Huyền** - Kế toán trưởng Công ty

Ngày tháng năm sinh: 13/11/1977

Quốc tịch: Việt Nam

Giấy chứng minh nhân dân: 001177002333, Cấp ngày 22/09/2014, tại Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 103 Phủ Doãn, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: - Cử nhân kinh tế

Chức vụ: Kế toán trưởng Công ty

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2019: 1.300 cổ phần, chiếm 0,009% vốn điều lệ

Trong đó: Sở hữu cá nhân: 1.300 cổ phần, chiếm 0,009% vốn điều lệ

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty: Không

- Bà Nguyễn Kim Huyền thôi giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty kể từ ngày 01/01/2022.

2.2 Những thay đổi trong Ban Điều hành:

HĐQT đã miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội kể từ ngày 01/10/2021 đối với ông Ngô Đức Long

HĐQT đã bổ nhiệm Bà Nguyễn Ngọc Dung giữ chức vụ Giám đốc Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội kể từ ngày 01/10/2021.

2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên bình quân năm 2021: 109 người

Chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động: Công ty vẫn duy trì, đảm bảo đầy đủ chế độ đối với người lao động theo quy định của Pháp luật lao động. Thực hiện đầy đủ chế độ xét và khen thưởng các danh hiệu thi đua. CBCNV được hưởng đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp,... theo quy định. Thu nhập bình quân NLD năm 2021 của Công ty đạt 8.880.000 đồng/người/tháng.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

3.1 Các khoản đầu tư lớn:

Tính đến thời điểm ngày 31/12/2021, Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội đầu tư vốn vào 05 Công ty cổ phần với tổng số tiền 62.493.742.255 đồng.

Trong đó:

- Đầu tư vào Công ty con: 43.380.693.001 đồng
- Đầu tư vào Công ty liên kết và đơn vị khác: 19.073.049.254 đồng

TT	Tên Công ty	Tỷ lệ (%) / vốn điều lệ	Số tiền
1	Công ty cổ phần Dịch vụ Thương mại Bắc Qua	53,61	22.514.260.000
2	Công ty cổ phần Thương mại Lãng Yên	51	20.866.433.001
3	Công ty cổ phần Sản xuất kinh doanh gia súc gia cầm	37,04	17.500.000.000
4	Công ty cổ phần Âm thực Hà Nội	20	400.000.000
5	Công ty cổ phần SXCB Thực phẩm Hà Nội	25	1.073.049.254

3.2 Kết quả hoạt động SXKD và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết năm 2020:

ĐVT: triệu đồng

TT	Tên Công ty	Tổng doanh thu	Tổng chi phí	LN trước thuế TNDN	LN sau thuế TNDN	LN sau thuế chưa PP
1	Công ty CP TM Lãng Yên	5.284	4.321	963	737	1.116
2	Công ty CP DV TM Bắc Qua	1.907	5.904	(3.997)	(3.997)	(24.867)
3	Công ty CP Âm thực Hà Nội	1.282	1.622	(340)	(340)	(515)

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng(+) giảm (-)
1. Tổng giá trị tài sản	242.086	217.571	
2. Doanh thu thuần	128.100	140.190	
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(10.305)	(10.385)	
4. Lợi nhuận khác	2.538	3.444	

5.Lợi nhuận trước thuế	(7.766)	(6.941)	
6.Lợi nhuận sau thuế	8.038)	(7.168)	
7.Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
<i>1- Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,9	2,2	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1,18	1,59	
<i>2- Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,38	0,35	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,61	0,53	
<i>3- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	6,1	3,1	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,53	0,64	
<i>4- Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-0,06	-0,05	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	-0,05	-0,05	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-0,03	-0,03	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-0,08	-0,07	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần: 14.500.000 cổ phần

Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông

b) Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/12/2021:

- Cổ đông Tổng công ty Thương mại Hà Nội- CTCP nắm giữ: 2.899.550 cổ phần chiếm tỷ lệ 20% vốn điều lệ.

- Công ty Cổ phần chứng khoán Phố Wall nắm giữ 2.720.400 cổ phần chiếm 18,76% vốn điều lệ.

- Cổ đông khác nắm giữ 8.880.050 cổ phần chiếm 61,24% vốn điều lệ.
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 15.700 cổ phần chiếm tỷ lệ 0,00102% vốn điều lệ, trong đó:
 - + Số lượng cổ phần CBCNV cam kết làm việc lâu dài tại Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội: 15.700 cổ phần

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

Trong năm 2021, hoạt động quản lý của Ban Điều hành Công ty luôn bám sát các chủ trương, định hướng theo các nghị quyết của Hội đồng quản trị. Một số phương diện trong hoạt động thể hiện như sau:

- Đối với hoạt động bán lẻ: vẫn duy trì được hoạt động phục vụ tốt người tiêu dùng trên địa bàn, các địa điểm kinh doanh tương đối đồng đều về hình ảnh, nhận diện thương hiệu; hàng hóa phong phú và có chất lượng hơn;

- Hoạt động phân phối, bán buôn của Công ty bị ảnh hưởng khá lớn bởi dịch Covid-19. Hệ thống các cửa hàng kinh doanh dịch vụ ăn uống và thực phẩm trên địa bàn đóng cửa ảnh hưởng đến doanh thu bán buôn của Công ty. Trong năm 2021, Công ty đã thực hiện phân phối sản phẩm độc quyền sản phẩm sữa Physiolac tại thị trường Việt Nam.

- Hoạt động khai thác và quản lý mạng lưới: năm 2021 chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của dịch Covid-19 do đó hầu hết các địa điểm Công ty đang khai thác kinh doanh không đạt được chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

- Công ty tích cực tham gia các chương trình xúc tiến bán hàng vào các ngày Lễ, Tết...thực hiện tốt công tác phục vụ Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022.

- Thực hiện tốt công tác VSATTP, phòng chống cháy nổ, giữ gìn vệ sinh trật tự.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

4.1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty luôn luôn ý thức được chức trách và nhiệm vụ được giao, hoạt động tích cực, nhất quán trong chỉ đạo, chủ động cùng Ban Giám đốc trong công tác điều hành mọi hoạt động của Công ty để thực hiện Kế hoạch SXKD mà ĐHĐCĐ đã phê duyệt. Tuy nhiên do ảnh hưởng của đại dịch covid-19 nên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty chưa hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã được giao, trong đó:

- Về chỉ tiêu Doanh thu và thu nhập khác: Năm 2021 đạt 140,5 tỷ đồng bằng 68,53% so với kế hoạch năm 2021.

- Về chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế: Năm 2021 lỗ (1,8) tỷ đồng.

Năm 2021 Công ty không hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua. Nguyên nhân chính là do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, doanh thu hoạt động bán buôn giảm, doanh thu hoạt động khai thác các địa điểm giảm.

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành họp hoặc lấy ý kiến của các Thành viên HĐQT bằng văn bản các nội dung công việc trên cơ sở đề xuất của Công ty để phê duyệt và ban hành các Nghị quyết, Quyết định nhằm kịp thời chỉ đạo Công ty triển khai thực hiện công việc, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã phê duyệt và ban hành 10 Nghị quyết; 04 quyết định.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Bám sát kế hoạch SXKD năm 2021 của Công ty đã được ĐHCĐ phê duyệt, Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát, đôn đốc kịp thời hoạt động của Ban Điều hành Công ty thực hiện công tác SXKD trên cơ sở mục tiêu, kế hoạch đề ra. Trong năm 2021, Ban điều hành Công ty đã thực hiện tốt các chủ trương từ Hội đồng quản trị thông qua việc nghiêm túc triển khai công việc theo đúng Nghị quyết/Quyết định được Hội đồng quản trị phê duyệt, đồng thời Ban Điều hành cũng chủ động, linh hoạt trong điều hành để hoạt động của Công ty phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và diễn biến chung của thị trường.

3. Kế hoạch, định hướng của HĐQT Công ty:

Năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty sẽ tập trung chỉ đạo Công ty triển khai thực hiện các nhiệm vụ cơ bản sau đây:

- Phê duyệt và chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty được ĐHCĐ Công ty thông qua được kịp thời và hiệu quả.

- Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban điều hành được quy định trong điều lệ Công ty. Nâng cao năng lực quản trị của các thành viên, phân công phân nhiệm và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của các thành viên.

- Tăng cường hơn nữa công tác quản lý, quản trị doanh nghiệp. Chú trọng áp dụng công nghệ thông tin vào hoạt động thực tiễn của doanh nghiệp.

- Chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện công tác tái cơ cấu Công ty cho phù hợp với tình hình thực tế, nâng cao chất lượng nguồn lực con người để xây dựng bộ máy làm việc chuyên nghiệp từ các cấp.

- Nghiên cứu thị trường, tìm kiếm thêm mặt hàng kinh doanh để Công ty làm nhà phân phối.

- Tiếp tục công tác quy hoạch lại toàn bộ hệ thống mạng lưới địa điểm của Công ty để phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế, hoàn thiện hồ sơ pháp lý một số khu đất nhằm nâng cao hiệu quả khai thác các mạng lưới địa điểm.

- ĐHCĐ xem xét việc ủy quyền cho HĐQT phê duyệt, quyết định việc tái cơ cấu đối các hoạt động kinh doanh của Công ty nhằm phát huy tối đa tiềm lực hiện có, tập trung các hoạt động để mang lại hiệu quả kinh tế cho Công ty.

- Tiếp tục thực hiện các dự án đầu tư, đầu tư vào các Công ty con để thúc đẩy hơn nữa hiệu quả các khoản đầu tư.

V. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị Công ty:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị hiện nay:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ghi chú
1	Bà Dương Thị Lam	Chủ tịch HĐQT Công ty	
2	Ông Đinh Tiến Thành	Thành viên HĐQT	
3	Bà Ngô Lan Hương	Thành viên HĐQT	
4	Bà Phạm Diễm Hoa	Thành viên HĐQT,	
5	Bà Trần Huệ Linh	Thành viên HĐQT	

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty đã phê duyệt và ban hành 10 Nghị quyết. Trong đó có một số Quyết định/Nghị quyết quan trọng như:

- Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT ngày 05/08/2021 về việc thống nhất thông qua việc Công ty CP Thực phẩm Hà Nội vay vốn tại Ngân hàng NN và PT nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Hồng Hà.

- Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT ngày 24/05/2021 về việc thông qua kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2021

- Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT ngày 30/9/2021 về việc thay đổi Giám đốc Công ty.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Tổng số cuộc họp năm 2021: 10 cuộc họp

Trong đó: - Cuộc họp trực tiếp: 01 cuộc họp

- Cuộc họp thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản: 09 cuộc họp

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Ông Vũ Thanh Sơn	Từ 01/01/2021 đến 13/10/2021 Chủ tịch HĐQT	09	100	
2	Bà Dương Thị Lam	Từ 14/10/2021 đến 31/12/2021 Chủ tịch HĐQT	01	100	
3	Ông Phạm Tuấn Linh	Từ 01/01/2021 đến 13/10/2021 Thành viên HĐQT	09	100	
4	Ông Đinh Tiến Thành	Từ 14/10/2021 đến 31/12/2021 Thành viên HĐQT	01	100	

5	Ông Ngô Đức Long	Từ 01/01/2021 đến 13/10/2021 Thành viên HĐQT Giám đốc Công ty	09	100	
6	Bà Ngô Lan Hương	Từ 14/10/2021 đến 31/12/2021 Thành viên HĐQT	01	100	
7	Bà Phạm Diễm Hoa	Từ 01/01 đến 31/12/2020 Thành viên HĐQT	05	50	Không ký phiếu biểu quyết
8	Bà Trần Huệ Linh	Từ 01/01 đến 31/12/2020 Thành viên HĐQT	10	100	

2. Ban Kiểm soát Công ty:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

Stt	Ban Kiểm soát	Chức vụ	Ghi chú
1	Bà Trần Diệu Thúy	Trưởng Ban kiểm soát	Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 13/10/2021
2	Bà Nguyễn Thu Hương	Trưởng Ban kiểm soát	Từ ngày 14/10/2021 đến ngày 31/12/2021
3	Ông Nguyễn Việt Thắng	Thành viên BKS	Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021
4	Ông Đỗ Quang Huy	Thành viên BKS	Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 13/10/2021
5	Ông Nguyễn Việt Hùng	Thành viên BKS	Từ ngày 14/10/2021 đến ngày 31/12/2021

b) Hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Xem xét và thẩm định báo cáo tài chính hàng kỳ (Quý, sáu tháng, chín tháng và cả năm) của Công ty, tư vấn và hướng dẫn công tác quản lý, công tác hạch toán kế toán phù hợp với chế độ và Chuẩn mực kế toán Việt Nam.

- Thực hiện kiểm soát công tác quản lý tài chính và hạch toán kế toán của Công ty.
- Tham dự các cuộc họp của HĐQT Công ty.
- Hàng quý Ban kiểm soát đã tiến hành họp định kỳ.

Qua quá trình kiểm tra, giám sát tình hình thực tế về hoạt động SXKD của Công ty, Ban kiểm soát đã đưa ra các đề xuất, kiến nghị đối với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty nhằm đưa ra các giải pháp tổ chức kinh doanh nhằm thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2021 đề ra.

Các cuộc họp của Ban Kiểm soát: tổng số cuộc họp năm 2020: 04 cuộc họp

Stt	BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Bà Trần Diệu Thúy	Trưởng Ban kiểm soát	3	100	
2	Bà Nguyễn Thu Hương	Trưởng Ban kiểm soát	1	100	
3	Ông Nguyễn Việt Thắng	Thành viên BKS	4	100	
4	Ông Đỗ Quang Huy	Thành viên BKS	3	100	
5	Ông Nguyễn Việt Hùng	Thành viên BKS	1	100	

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát:

- Thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty năm 2021:

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/người/tháng)
I	Hội đồng quản trị	5	
1	Chủ tịch HĐQT	1	5.000.000
2	Ủy viên HĐQT	4	3.000.000
II	Ban kiểm soát	3	
1	Trưởng Ban Kiểm soát	1	2.000.000
2	Thành viên Ban Kiểm soát	2	1.000.000

- Mức lương của Ban Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty năm 2021:

STT	Chức danh	Số lượng	Mức lương (đồng/người/tháng)
1	Giám đốc Công ty	1	25.000.000
2	Phó Giám đốc Công ty	3	18.000.000
3	Kế toán trưởng Công ty	1	18.000.000

- Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty CP Thực phẩm HN thực hiện đúng các quy định về quản trị Công ty.

VI. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán:

1. Ý kiến kiểm toán

1.1. Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Một số khoản phải thu về cho vay ngắn hạn với tổng giá trị nợ gốc và lãi dự thu tương ứng tại ngày 31/12/2021 là 8.844.686.501 đồng (tại ngày 31/12/2020 là 8.274.374.001 đồng), một số khoản phải thu khách hàng tại ngày 31/12/2021 là

1.723.444.400 đồng (tại ngày 31/12/2020 là 1.723.444.400 đồng) và khoản phải thu khác tại ngày 31/12/2021 là 4.669,499.685 đồng (tại ngày 31/12/2020 là 2.260.864.514 đồng) đã quá hạn thanh toán trên 03 năm và một số khoản trả trước cho người bán tại ngày 31/12/2021 là 721.790.237 đồng (tại ngày 31/12/2020 là 721.790.237 đồng) đã tồn đọng qua nhiều kỳ kế toán chưa được Công ty đánh giá khả năng thu hồi. Với những tài liệu hiện có tại Công ty, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá khả năng thu hồi của các khoản nợ nêu trên cũng như cũng không thể đánh giá giá trị dự phòng cần trích lập. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh số dư khoản mục dự phòng cho các khoản phải thu nêu trên hay không.

Công ty chưa thu thập Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty CP Sản xuất kinh doanh gia súc, gia cầm (công ty liên kết của Công ty) để ghi nhận phần lợi hoặc lỗ trong công ty liên kết theo phương pháp vốn chủ sở hữu trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty CP Thủy sản Kiên Giang và Công ty CP Sản xuất chế biến thực phẩm Hà Nội (đầu tư vào đơn vị khác) để xem xét trích lập dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác (nếu có). Do đó, chúng tôi không thể đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề nêu trên đến Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty. Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 của Công ty đã được kiểm toán có ý kiến kiểm toán ngoại trừ về tính hiện hữu và đầy đủ về khoản Công ty CP Thương mại dịch vụ Bắc Qua (Công ty con của Công ty phải trả cho Công ty TNHH Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp Delta với giá trị là 19.773.253.570 đồng và khoản chi phí phải trả dài hạn là lãi chậm trả với số tiền là 8.919.671.660 đồng do không thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp. Trong quá trình kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021, chúng tôi cũng không thu thập được thêm bằng chứng bổ sung nào nhằm xác định các ảnh hưởng (nếu có) của vấn đề nêu trên tới các chỉ tiêu có liên quan được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty.

Khoản mục Chi phí xây dựng cơ bản dở dang của Công ty tại ngày 31/12/2021 bao gồm các chi phí phát sinh liên quan đến Công trình Siêu thị Thương mại dịch vụ Bắc Qua có giá trị ghi sổ là 46.162.644.768 đồng (tại ngày 31/12/2020 là 46.013.231.912 đồng) mà việc thực hiện các dự án này đã tạm thời ngừng thi công từ ngày 01/11/2013. Tại ngày của Báo cáo này, chúng tôi không được cung cấp thông tin liên quan đến việc liệu các dự án này có được tiếp tục thực hiện hay không hoặc các lợi ích kinh tế trong tương lai mà Công ty có thể thu hồi từ các dự án nêu trên có thể bù đắp các khoản chi đã phát sinh. Ban

Giám đốc Công ty chưa thực hiện đánh giá liệu các khoản chi đó có đủ điều kiện được ghi nhận là tài sản theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 03 - Tài sản cố định hữu hình hay không. Do không có đầy đủ thông tin, chúng tôi không thể thực hiện thủ tục kiểm toán khả thi nào để thu thập đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp về giá trị của các tài sản này. Vì vậy, chúng tôi không thể xác định các điều chỉnh có thể là cần thiết đối với các số liệu về chi phí xây dựng cơ bản dở dang, lỗ lũy kế, chi

1.C.P * ION

phí khác, lỗ thuần và thuế thu nhập doanh nghiệp được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021.

1.2. Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo Tài chính được kiểm toán năm 2021: Công ty đã báo cáo UBCK Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và công bố thông tin theo quy định.

XÁC NHẬN CỦA
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



Dương Thị Lam